| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÒA AN**<br>**TỈNH CAO BẰNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 44 /2023/QĐST-HNGĐ | *Hòa An, ngày 05 tháng 9 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 49/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: **Lý Hương D**; sinh năm: 1988

Địa chỉ: Phố A, thị trấn N, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng

- Bị đơn: **Dương Văn T**; sinh năm: 1984

Địa chỉ: Khu phố X, phường Q, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lý Hương D và ông Dương Văn T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Bà Lý Hương D và ông Dương Văn T nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Bà D và ông T có hai con chung tên là Dương Thanh M, sinh ngày 07/4/2011 (giới tính: Nữ), và cháu Dương Cẩm L, sinh ngày 15/10/2017 (giới tính: Nữ). Khi ly hôn cả hai bên cùng thoả thuận thống nhất giao hai con chung cho bà D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- **Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung**: Bà D và ông T cùng thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về tài sản chung, vay nợ chung**: Bà D và ông T cùng thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung cũng không có vay nợ chung.

- **Về án phí:** Bà D và ông T mỗi người phải chịu 75.000đ *(Bảy mươi năm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước cho việc thuận tình ly hôn. Bà D tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự bao gồm cả phần của ông T với tổng số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0003728 ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng. Nay bà D được hoàn trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND huyện Hoà An;
- CCTHADS huyện Hoà An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- UBND thị trấn N;
- Lưu án văn;
- Lưu HS vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Bế Lan Phương**